

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU ĐÀ NẴNG
DANANG RUBBER JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
*Independence – Freedom - Happiness***

Số: 681 /DRC-TK
No.: 681 /DRC-TK

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 7 năm 2025
Danang City, July 30, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: The State Securities Commission of Vietnam
Ho Chi Minh City Stock Exchange**

- Tên tổ chức/Name of organization: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG/
DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY
- Mã chứng khoán/Stock code: DRC
- Địa chỉ/ Address: Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, P. Hải Vân, TP Đà Nẵng/ Lot G, Ta Quang
Buu Street, Hai Van Ward, Da Nang City.
- Điện thoại liên hệ/Telephone: 0236 3771405 Fax: 0236 3771400
- E-mail: quynhnga@drc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ Content of information disclosure:

Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng công bố Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025/Danang Rubber Joint Stock Company disclosed its Corporate Governance Report for the first half of 2025.

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/7/2025 tại đường dẫn : <http://drc.com.vn>./ This information was published on the Company's official website on July 30, 2025 at the following link: <http://drc.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ We hereby certify that the above disclosed information is true and accurate, and we take full responsibility before the law for the content of the disclosed information.



Tài liệu đính kèm/*Attached Document:*
Báo cáo tình hình quản trị 6T2025
*Corporate Governance Report for the
first half of 2025*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
NGƯỜI ĐƯỢC UQ CÔNG BỐ THÔNG TIN
PARTY AUTHORIZED TO DISCLOSE
INFORMATION



Phạm Thị Quỳnh Nga



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU ĐÀ NẴNG
DANANG RUBBER
JOINST STOCK COMPANY**

Số: 27 /BC-DRC-HĐQT
No: .27/BC-DRC-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 7 năm 2025
Danang, July 30th, 2025

**BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng đầu năm 2025)
(6 months/year)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - *The State Securities Commission;*
- *The Stock Exchange.*

- Tên công ty/Name of company: Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Lô G, đường Tạ Quang Bửu, phường Hải Vân, TP. Đà Nẵng, Việt Nam.
- Điện thoại/Telephone: 02363771405 Email: vanphong@drc.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 1.187.926.050.000 đồng
- Mã chứng khoán/Stock symbol: DRC
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/The implementation of internal audit: Implemented/.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
	09/NQ- ĐHĐCĐ	25/4/2025	1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025/ <i>Approval of the 2024 Business Performance Results and the 2025 Business Plan;</i> 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán/ <i>Approval of the 2024 audited financial statements;</i> 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024/ <i>Approval of the profit distribution plan and dividend payment for the year 2024;</i> 4. Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2025/ <i>Approval of the interim dividend payment for the year 2025;</i> 5. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu/ <i>Approval of the plan to issue shares to increase charter capital from the owner's equity;</i> 6. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025/ <i>Approval of the report on the activities of the Board of Directors in 2024 and the activity plan for 2025;</i> 7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/ <i>Approval of the selection of the auditing firm for the 2025 financial statements;</i> 8. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024 và mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025/ <i>Approval of the remuneration for the Board of Directors, the Supervisory Board, and the Company Secretary in 2024, and the remuneration plan for 2025;</i> 9. Thông qua miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 đối với bà Nguyễn Thị Vân Hoa./ <i>Approval of the dismissal of Ms. Nguyen Thi Van</i>

			<i>Hoa from the Supervisory Board for the 2024–2029 term;</i> 10. Đại hội chuẩn y kết quả bầu bổ sung ông Trương Tuấn Nghĩa là Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2024-2029./ <i>Ratification of the election result of Mr. Truong Tuan Nghia as a new member of the Supervisory Board for the 2024–2029 term.</i>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) / Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> Ông/Bà <i>Mr./Ms.</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành/ <i>Independent</i> <i>members of the</i> <i>Board of</i> <i>Directors, Non-</i> <i>executive members</i> <i>of the Board of</i> <i>Directors)</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to</i> <i>be the member of the Board of</i> <i>Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of</i> <i>appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of</i> <i>dismissal</i>
1	Nguyễn Xuân Bắc <i>Mr. Nguyen Xuan Bac</i>	Chủ tịch <i>Chairman</i>	24/4/2024	
2	Nguyễn Văn Hiệu <i>Mr. Nguyen Van Hieu</i>	Thành viên <i>Member</i>	24/4/2024	
3	Nguyễn Huy Hiếu <i>Mr. Nguyen Huy Hieu</i>	Thành viên <i>Member</i>	24/4/2024	
4	Hà Phước Lộc <i>Mr. Ha Phuoc Loc</i>	Thành viên <i>Member</i>	24/4/2024	
5	Lê Hoàng Khánh Nhựt <i>Mr. Le Hoang Khanh Nhut</i>	Thành viên <i>Member</i>	24/4/2024	
6	Nguyễn Thị Bích Thủy <i>Mr. Nguyen Thi Bich Thuy</i>	Thành viên <i>Member</i>	24/4/2024	
7	Phạm Ngọc Phú <i>Mr. Pham Ngoc Phu</i>	Thành viên <i>Member</i>	24/4/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT/ *Meetings of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT Ông/Bà <i>Member of the Board of Directors</i> Mr./Ms.	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings of the Board of Directors attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Xuân Bắc <i>Mr. Nguyen Xuan Bac</i>	10	100%	
2	Nguyễn Văn Hiệu <i>Mr. Nguyen Van Hieu</i>	10	100%	
3	Nguyễn Huy Hiếu <i>Mr. Nguyen Huy Hieu</i>	10	100%	
4	Hà Phước Lộc <i>Mr. Nguyen Phuoc Loc</i>	10	100%	
5	Lê Hoàng Khánh Nhựt <i>Mr. Le Hoang Khanh Nhut</i>	10	100%	
6	Nguyễn Thị Bích Thủy <i>Ms. Nguyen Thi Bich Thuy</i>	10	100%	
7	Phạm Ngọc Phú <i>Mr. Pham Ngoc Phu</i>	10	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty; việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT 6 tháng đầu năm 2025, cụ thể như sau: / *Pursuant to the Law on Enterprises and the Company's Charter, the Board of Directors (BOD) has conducted the inspection, supervision of the Board of Management's activities in managing the Company's business operations and implementing the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors during the first half of 2025, as follows:*

- Chỉ đạo, giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty được tổ chức vào ngày 25/4/2025. / *Directed and supervised the preparation and organization of the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) held on April 25, 2025.*

- Chỉ đạo, giám sát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), tài chính Công ty quý I, quý II và 6 tháng đầu năm 2025. Định kỳ yêu cầu Ban Tổng giám đốc báo cáo công tác SXKD, công tác tài chính trong các phiên họp HĐQT và đột xuất theo yêu cầu. Trên cơ sở báo cáo của Ban Tổng giám đốc, HĐQT chỉ đạo, định hướng

để Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả kinh doanh cao nhất và đảm bảo an toàn tài chính cao nhất cho Công ty./ *Directed and supervised the Company's business and financial performance in Q1, Q2, and the first half of 2025. The BOD regularly requested the Board of Management to report on business operations and financial performance at BOD meetings and on an ad-hoc basis when necessary. Based on these reports, the BOD provided guidance to ensure optimal business efficiency and financial safety for the Company.*

- Giám sát việc triển khai thực hiện và tiến độ thực hiện các Dự án đầu tư xây dựng năm 2025, đặc biệt là dự án “Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm”. Ban Tổng giám đốc định kỳ báo cáo chi tiết quá trình, tiến độ triển khai thực hiện các dự án, các vướng mắc khó khăn (nếu có) trong quá trình thực hiện. Hội đồng quản trị chỉ đạo, yêu cầu Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện, giám sát chặt chẽ và phối hợp với các đơn vị liên quan nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư của dự án, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Đến nay dự án đã nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng trong II/2025./ *Supervised the implementation and progress of investment and construction projects in 2025, especially the project “Expansion of the Radial Tire Factory to increase capacity to 1 million tires/year,”. The Board of Management is required to report periodically on the progress and any issues or challenges arising during the project execution. The BOD directed and required the Board of Management to closely oversee the execution and coordinate with related units to ensure project timeliness, quality, and investment efficiency in compliance with legal regulations and the Company Charter. As of now, the project has been completed, accepted, and put into operation in Q2/2025.*

- Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện chi trả cổ tức còn lại năm 2024 cho cổ đông theo đúng tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua./ *Directed and supervised the dividend payment for the remaining portion of 2024 to shareholders in accordance with the resolution approved at the 2025 AGM.*

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế quản trị nội bộ Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và thực tiễn hoạt động Công ty./ *Directed the Board of Management to review, amend, and supplement the Company's internal governance regulations in accordance with legal requirements, the Charter and actual business practices of the Company.*

- Giám sát, chỉ đạo việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty từ nguồn vốn chủ sở hữu đã được ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua./ *Supervised and directed the implementation of the plan to issue shares to increase the Company's charter capital from owner's equity, as approved by the 2025 AGM.*

- Giám sát, chỉ đạo công tác quản trị nội bộ và các công tác khác của Công ty./ *Supervised and directed internal governance activities and other operational matters of the Company.*

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và bất thường, yêu cầu Ban Tổng giám đốc thực hiện công khai, minh bạch đảm bảo quyền lợi cho cổ đông./ *Supervised the periodic and extraordinary information disclosures and required the Board of Management to ensure transparency and protection of shareholder interests.*

* Đánh giá, nhận xét:/ *Evaluation and Comments:*

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2025; chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty./ *The Board of Management has exercised its authorities and responsibilities properly in implementing the resolutions of the 2025 AGM, as well as the resolutions and decisions of the BOD during the first half of 2025; fully complied with legal regulations and the Company's Charter.*

- 6 tháng đầu năm 2025, tình hình SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Giá nguyên vật liệu tăng cao liên tục, trong khi mức độ cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt khiến giá bán không thể tăng tương ứng. Trong 6 tháng đầu năm giá cao su đã tăng đến 31% trong khi giá bán tại thị trường xuất khẩu không thể điều chỉnh tăng do chịu ảnh hưởng bởi chính sách thuế đối ứng của Mỹ làm hiệu quả SXKD Công ty sụt giảm. Trước bối cảnh đó, Hội đồng quản trị đã bám sát và tập trung chỉ đạo, định hướng Ban điều hành đề ra nhiều giải pháp. Kết quả đạt được 6 tháng đầu năm 2025 như sau:/ *In the first half of 2025, the Company faced significant challenges in production and business activities. Input material prices rose continuously, while market competition intensified, preventing proportional increases in selling prices. Rubber prices surged by 31% during this period, but export prices could not be adjusted accordingly due to U.S. countervailing duty policies, resulting in a decline in business performance. In response, the BOD closely monitored and directed the management to implement multiple solutions. The results for the first half of 2025 are as follows:*

Giá trị SXCN theo giá thực tế đạt 2.409 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ và đạt 47% kế hoạch năm./ *Actual production value reached VND 2,409 billion, an increase of 3% year-over-year and achieved 47% of the annual plan.*

Doanh thu bán hàng đạt 2.655 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ và đạt 53% kế hoạch năm/ *Sales revenue reached VND 2,655 billion, up 10% year-over-year and achieved 53% of the annual plan.*

Lợi nhuận trước thuế đạt 48 tỷ đồng đạt 31% so với cùng kỳ và đạt 17% so với kế hoạch năm./ *Profit before tax reached VND 48 billion, equivalent to 31% year-over-year and 17% of the full year target.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):* Công ty không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *The Company does not have any subcommittees under the Board of Directors.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng /năm)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông
------------	------------------------------	--------------	---------------------	----------------

	Resolution/Decision No.			qua Approval rate
1	01/NQ-DRC-HĐQT	20/01/2025	Thông qua báo cáo tài chính quý IV/2024 chưa kiểm toán/ <i>Approved the unaudited Q4/2024 financial statements</i>	100%
2	02/NQ-DRC-HĐQT	20/01/2025	Thông qua kết quả SXKD quý IV/2024, cả năm và kế hoạch quý I/2025/ <i>Approved the Q4/2024 business performance results, full-year results, and the Q1/2025 business plan</i>	100%
3	03/NQ-DRC-HĐQT	20/01/2025	1. Phê duyệt KH kiểm toán nội bộ năm 2025/ <i>Approved the 2025 internal audit plan</i> 2. Phê duyệt KH ĐTXD năm 2025/ <i>Approved the 2025 construction investment plan</i> 3. Thông qua Quy chế quản lý đoàn đi nước ngoài và đoàn nước ngoài vào làm việc của Công ty/ <i>Approved the Regulation on managing outbound and inbound working delegations of the Company</i> 4. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý hàng tồn kho của Công ty./ <i>Approved the amendment and supplementation of the Company's inventory management regulation</i>	100%
4	04/NQ-DRC-HĐQT	27/02/2025	Phê duyệt KH tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ <i>Approved the organization plan for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (AGM)</i>	100%
5	05/NQ-DRC-HĐQT	05/3/2025	Phê duyệt quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2024/ <i>Approved the finalization of the 2024 actual payroll fund</i>	100%
6	06/NQ-DRC-HĐQT	01/4/2025	1. Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/	100%



			<i>Approved the contents to be submitted to the 2025 AGM</i> 2. Thông qua chủ trương thuê tài chính xe ô tô Công ty/ <i>Approved the policy of leasing cars under financial lease for Company use</i> 3. Phê duyệt kế hoạch định mức tiêu hao vật tư, nguyên vật liệu năm 2025/ <i>Approved the 2025 material and supplies consumption norms</i>	
7	07/NQ-DRC-HĐQT	18/4/2025	1. Thông qua kết quả SXKD quý I/2025 và KH quý II/2025/ <i>Approved the Q1/2025 business performance results and the Q2/2025 business plan</i> 2. Thông qua BCTC quý I/2025 chưa kiểm toán/ <i>Approved the unaudited Q1/2025 financial statements</i>	100%
8	08/NQ-DRC-HĐQT	24/4/2025	Chấp thuận chủ trương đề Tổng giám đốc tạm dừng thực hiện quy trình bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo quản lý các đơn vị trực thuộc Công ty trong thời gian sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy / <i>Approved the General Director's request to temporarily suspend the reappointment process of managerial personnel at subsidiaries during the organizational restructuring period</i>	100%
9	10/NQ-DRC-HĐQT	23/5/2025	1. Phê duyệt KH sửa chữa lớn năm 2025/ <i>Approved the 2025 major repair plan</i> 2. Phê duyệt KH sửa chữa thường xuyên năm 2025/ <i>Approved the 2025 regular maintenance (R&M) plan</i>	100%
10	11/NQ-DRC-HĐQT	23/5/2025	Thông qua phương án chi trả cổ tức bằng tiền phần còn lại 6% từ lợi nhuận năm 2024/ <i>Approved the cash dividend payment of the</i>	100%

			<i>remaining 6% from 2024 profit</i>	
11	12/NQ-DRC-HĐQT	23/5/2025	Chấp thuận chuyển bước đầu tư từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư sang giai đoạn thực hiện đầu tư các dự án đầu tư thiết bị lẻ năm 2025/ <i>Approved the transition of investment stage for 2025 equipment procurement projects from preparation to implementation</i>	100%
12	14/NQ-DRC-HĐQT	13/6/2025	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phương án xử lý cổ phiếu lẻ theo phương án đã thông qua tại NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ <i>Approved the implementation plan for share issuance to increase charter capital from owners' equity and the treatment of fractional shares in accordance with the 2025 AGM resolution</i>	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/Supervisory Board/Audit Committee (Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of the Supervisory Board (SB)/ the Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Chu Quang Tuấn <i>Mr. Chu Quang Tuan</i>	Trưởng ban <i>Head of the SB</i>	Trưởng BKS từ ngày 24/4/2024 <i>Head of the SB from 24/4/2024</i>	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>
2	Nguyễn Thị Vân Hoa <i>Ms. Nguyen</i>	Thành viên <i>Member</i>	Thôi thành viên BKS từ 25/4/2025 <i>Ceased as SB member</i>	Thạc sĩ chuyên ngành tài chính, LTTT và tín dụng

	Thi Van Hoa		from 25/4/2025	Master's degree in Finance, Financial Markets and Credit
3	Trương Thị Hồng Hoa Ms. Truong Thi Hong Hoa	Thành viên Member	Thành viên BKS từ 24/4/2024 SB member from 24/4/2024	Cử nhân kinh tế Bachelor of Economics
4	Trương Tuấn Nghĩa Mr. Truong Tuan Nghia	Thành viên Member	Thành viên BKS từ 25/4/2025 SB member from 25/4/2025	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh; Cử nhân Quản trị Kinh doanh quốc tế, Tài chính quốc tế. Master of Business Administration; Bachelor of International Business Administration and International Finance.

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/ Meetings of the Supervisory Board (SB) or Audit Committee

St t N o.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán Members of the Supervisory Board/ Audit Committee	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Chu Quang Tuấn Mr. Chu Quang Tuan	2	100%	100%	
2	Nguyễn Thị Vân Hoa Ms. Nguyen Thi Van Hoa	1	100%	100%	Thôi Thành viên BKS từ 25/4/2025 Ceased as SB member from 25/4/2025
3	Trương Thị Hồng Hoa Ms. Truong Thi Hong Hoa	2	100%	100%	
4	Trương Tuấn Nghĩa Mr. Truong Tuan Nghia	1	100%	100%	TVBKS từ 25/4/2025 SB member from 25/4/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by the Supervisory Board or Audit Committee:

3.1. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc/ *Supervising the Board of Directors and the Board of Management by the Supervisory Board:*

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, 6 tháng đầu năm 2025 Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm soát, giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ về kế hoạch tài chính và sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua, cụ thể như: / *In accordance with its functions and duties, during the first half of 2025, the Supervisory Board conducted oversight of the activities of the Board of Directors and the Board of Management in managing the Company's business operations and in implementing the resolutions of the General Meeting of Shareholders regarding the financial and business plans approved at the 2025 AGM, with specific activities as follows:*

+ Kiểm soát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025./ *Supervised the implementation of the resolutions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*

+ Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin./ *Supervised the Company's information disclosure practices.*

+ Kiểm soát, xem xét nội dung, tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong 6 tháng đầu năm 2025. / *Supervised and reviewed the content, legality, procedures, and issuance processes of the resolutions and decisions issued by the BOD and the Board of Management during the first half of 2025.*

+ Rà soát các quy chế, quy định được ban hành trong 6 tháng đầu năm 2025. Kiểm tra thực hiện các quy chế và quy định Công ty ban hành để phục vụ công tác điều hành quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh./ *Reviewed internal regulations and procedures issued during the first six months of 2025; examined the application of these policies in the management and operation of the Company's production and business activities.*

+ Kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024. Kịp thời có những kiến nghị đối với bộ phận chức năng, Ban Tổng giám đốc để hoạt động tài chính kế toán ngày càng tốt hơn./ *Supervised financial and accounting activities, appraised the 2024 financial statements, made timely recommendations to relevant departments and the Board of Management to improve the Company's financial and accounting performance.*

+ Kiểm tra công tác Đầu tư xây dựng cơ bản./ *Inspected investment and capital construction activities.*

Qua đó Ban kiểm soát nhận thấy/ *Through its supervision, the Supervisory Board has observed the following:*

- HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và ban hành các Nghị quyết, Quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, theo đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT và phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty./ *The Board of Directors has strictly adhered to the contents of the Resolutions of the Annual General Meeting of Shareholders, issued Resolutions and Decisions focusing on the direction of the production and business operations in*

accordance with the functions and authorities of the Board of Directors, while complying with the Law on Enterprise and the Company's Charter.

- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT; xây dựng và sắp xếp kế hoạch sản xuất của Công ty hợp lý với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất, kinh doanh./ *The Board of Management has implemented the Resolutions and Decisions of the Board of Directors; organized and aligned the Company's production plans appropriately to the objections of improving product quality and business efficiency.*

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước; chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hiện hành của Nhà nước. Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Công tác kiểm kê đầy đủ, đúng quy định. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN./ *The Company prepare and submit Financial Reports periodically as the regulations of the State; Accounting policies applied by the Company comply with the regulations under the corporate regime, Vietnam accounting standards and current government regulations. Accounting books and records are complete, clear and stored in accordance with the regulations of the statistics accounting regime. Inventory procedures are complete and in line with regulations. The company fulfills its obligations to the State Budget.*

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc đều bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động. Các quyền lợi của người lao động như đảm bảo việc làm ổn định, chế độ lương, đóng bảo hiểm xã hội - y tế - thất nghiệp đều được thực thi đầy đủ theo quy định của pháp luật./ *The Resolutions and Decisions of the Board of Directors and Board of Management protects legitimate rights of employees. Employee benefits, such as job stability, salaries, contribution to social, health and unemployment insurance are fully implemented in accordance with the law's regulations.*

3.2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát với cổ đông/ *Supervisory activities of the Supervisory Board with shareholders:*

Những quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty được đảm bảo và tôn trọng; các thông tin định kỳ và thông tin bất thường liên quan đến lợi ích cổ đông, tình hình quản trị Công ty, ... đã công bố theo quy định của Luật chứng khoán, các thông tư quy định về công bố thông tin và các văn bản hướng dẫn hiện hành./ *The rights and obligations of shareholders in accordance with the regulations of Law and the Company's Charter are guaranteed and respected; periodic and extraordinary information (if any) related to shareholder's interests, corporate governance situation,... have been announced in accordance with the provisions of Securities Law and Circulars regulating the information disclosure and current guidance documents.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board/ Audit Committee, Board of Directors, the Board of Management and other managers:*

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với HĐQT, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban điều hành được



ban hành phù hợp với mục tiêu của HĐQT và các chính sách, chế độ quy định./ *With the spirit of responsibility, collaboration and constructive engagement in its operation, the Supervisory Board consistently work closely, exchange views and contribute opinions to the Board of Directors, the Board of Management during meetings. Resolutions and Decisions of the Board of Directors, Board of Management are issued in accordance with the objectives of the Board of Directors, policies and regulation regimes.*

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban Kiểm soát, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh khi được yêu cầu./ *The Board of Directors and the Company's Executive Board has provided timely and completely Resolutions and Decisions of the Board of Directors to the Supervisory Board, create conditions for the Supervisory Board to collect information and documents related to the production and business operation as requested.*

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

Ban kiểm soát đánh giá và đề xuất Công ty Kiểm toán độc lập đáp ứng điều kiện quy định để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt./ *The Supervisory Board evaluates and proposes an independent audit firm that meets the regulatory requirements to be submitted for approval at the General Meeting of Shareholders.*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i> Ông/ Bà <i>Mr/Ms.</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Lê Hoàng Khánh Nhựt - Tổng giám đốc <i>Mr. Le Hoang Khanh Nhut – General Director</i>	02/4/1974	Thạc sỹ cơ khí chế tạo <i>Master of Engineering</i>	Bổ nhiệm ngày 01/11/2020 <i>Appointed on 01/11/2020</i>
2	Hà Phước Lộc - Phó Tổng giám đốc <i>Mr. Ha Phuoc Loc – Deputy General Director</i>	28/12/1968	Cử nhân Kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	Bổ nhiệm lại ngày 01/02/2021 <i>Re-appointed on 01/02/2021</i>
3	Phạm Phong Thịnh - Phó Tổng giám đốc	28/4/1973	Kỹ sư Hóa cao phân tử	Bổ nhiệm ngày 24/11/2020

	Mr. Pham Phong Thinh – Deputy General Director		Polymer Chemical Engineer	Appointed on 24/11/2020
4	Nguyễn Thị Minh Thu - Phó Tổng giám đốc Ms. Nguyen Thi Minh Thu – Deputy General Director	14/6/1976	Cử nhân Kinh tế Bachelor of Economics	Bổ nhiệm ngày 12/5/2021 Appointed on 12/5/2021

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant

Họ và tên <i>Full Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Trần Thị Mỹ Lệ	12/8/1980	Kế toán Bachelor of Economics in Accounting	Bổ nhiệm lại ngày 01/02/2021 Re-appointed on 01/02/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance: Đã tham gia đào tạo đầy đủ/ Fully attended the required training courses

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Supervisory Boards, Director (General Director), other managers and the Company's secretary in accordance with regulations on corporate governance:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company: **Phụ lục 1/Annex 1**
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons: **Phụ lục 2/Annex 2**
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: **Không/Null**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):* **Không/Null**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO):* **Không/Null**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:* **Không/Null**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:* **Phụ lục 3/Annex 3**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company*

Stt No	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing , decreasing (buying, selling, converting
-----------	---	---	--	---	--

							rewarding , etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percent age	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Perce ntage	
01	Lê Hoàng Khánh Nhật Mr. Le Hoang Khanh Nhut	TV HĐQT Member of BOD	538,566	0.37%	588,566	0.50 %	Mua Buy
02	Chu Quang Tuấn Mr. Chu Quang Tuan	Trưởng BKS Head of SB	6,005	0.02%	15,005	0.01 %	Mua Buy
03	Phạm Thị Quỳnh Nga Ms. Pham Thi Quynh Nga	Người được UQ công bố thông tin Authorized person for information disclosure	2,000	0%	5,000	0.00 %	Mua Buy



IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



Nguyễn Xuân Bắc

Phụ lục 1: Danh sách về người có liên quan của Công ty/ Annex 1: List of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of Organization/Individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities Trading Account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No. ID Docu ment No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp NSH Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head Office Address/ Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Starting Date as a Related Party	Thời điểm không còn là người có liên quan Ending Date as a Related Party	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relations hip with the Compan y
1	Nguyễn Xuân Bắc Mr. Nguyen Xuan Bac		Chủ tịch HĐQT Chairman of BOD					24/6/2020			
2	Lê Hoàng Khánh Nhựt Mr. Le Hoang Khanh Nhut		TV HĐQT, Tổng Giám đốc BOD Member, General Director					23/4/2019			
3	Hà Phước Lộc Mr. Ha Phuoc Loc		TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc BOD Member, Deputy General Director					23/4/2014			
4	Nguyễn Huy Hiếu Mr. Nguyen Huy Hieu		TV HĐQT BOD Member					23/4/2019			
5	Nguyễn Thị Bích Thủy Ms. Nguyen Thi Bich Thuy		TV HĐQT BOD Member					24/6/2020			
6	Nguyễn Văn Hiệu Mr. Nguyen Van Hieu		TV HĐQT BOD Member					23/4/2019			
7	Trần Đình Quyền Mr. Tran Dinh Quyen		TV HĐQT BOD Member					23/4/2019	24/4/2024	Hết nhiệm kỳ/ End of term	
8	Phạm Ngọc Phú Mr. Pham Ngoc Phu		TV HĐQT BOD Member					24/4/2024		Bổ nhiệm/ Appointment	
9	Phạm Phong Thịnh Mr. Pham Phong Thinh		Phó Tổng giám đốc Deputy General Director					24/11/2020			
10	Nguyễn Thị Minh Thu Ms. Nguyen Thi Minh Thu		Phó Tổng giám đốc Deputy General Director					12/5/2021			
11	Chu Quang Tuấn Mr. Chu Quang Tuan		Trưởng ban KS Head of SB					28/4/2021			

12	Nguyễn Thị Vân Hoa <i>Ms. Nguyen Thi Van Hoa</i>		TV Ban KS <i>SB Member</i>					23/4/2014	25/4/2025	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>	
13	Trương Tuấn Nghĩa <i>Mr. Truong Tuan Nghia</i>		TV Ban KS <i>SB Member</i>					25/4/2025		Bổ nhiệm/ <i>Appointment</i>	
14	Trương Thị Hồng Hoa <i>Ms. Truong Thi Hong Hoa</i>		TV Ban KS <i>SB Member</i>					23/4/2019			
15	Trần Thị Mỹ Lệ <i>Ms. Tran Thi My Le</i>		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>					1/12/2010			
16	Phạm Thị Quỳnh Nga <i>Ms. Pham Thi Quynh Nga</i>		Người được UQ công bố thông tin <i>Authorized person for information disclosure</i>					1/3/2014			
17	Phạm Thị Anh Thư <i>Ms. Pham Thi Anh Thu</i>		Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty <i>Person in charge of management and Secretary of the Company</i>					1/1/2021			

Phụ lục 2/Annex 2: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons

STT No .	Tên tổ chức/cá nhân Name of organizations/ individuals	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp ID Document No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head Office Address/ Contact Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Details, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng Sao Vang Rubber Joint Stock Company	Công ty liên kết của Công ty mẹ (cổ đông lớn) Associate company of the parent company (major shareholder)	0103011568-3/4/2006-Sở tài chính thành phố Hà Nội 0103011568-3/4/2006-Hanoi Department of Finance	Số 231, đường Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam No. 231, Nguyen Trai Street, Thuong Dinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam	7/11/2024	16/NQ-DRC-HĐQT ngày 23/07/2024	18,712,000	Thử nghiệm săm lốp ô tô, xe máy Automobile and motorcycle tire and tube testing
					25/12/2024		76,572,000	Màng DRC DRC rubber bladder
					28/8/2024		54,216,000	Màng DRC DRC rubber bladder

2	Công ty cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam <i>Southern Rubber Industry Joint Stock Company</i>	Công ty con của Công ty mẹ (cổ đông lớn) <i>Subsidiary of the parent company (major shareholder)</i>	4103004392- 1/3/2006-Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh 4103004392- 1/3/2006-Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	180 Nguyễn Thị Minh Khai - P. Võ Thị Sáu - Q. 3 - Tp.HCM <i>180 Nguyen Thi Minh Khai Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City</i>	16/12/2024	16/NQ-DRC-HĐQT ngày 23/07/2024	94,555,000	Thử nghiệm săm lốp ô tô, xe máy <i>Automobile and motorcycle tire and tube testing</i>
---	--	---	--	---	------------	-----------------------------------	------------	---

Phụ lục 3: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ /Annex 2: List of internal persons and their affiliated persons

STT No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities Trading Account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the Company/inter nal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passp ort/Giấy ĐKKD) ID Document Type (*) (ID Card / Passport / Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No. ID Document No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp NSH Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head Office Address/ Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ownership percentage of shares at the end of the period.	Ghi chú Note
1	Nguyễn Xuân Bắc Mr. Nguyen Xuan Bac		Chủ tịch HĐQT Chairman of BOD							12,482,318	10.51%	
Cá nhân / Individuals										-	-	
1.1	Nguyễn Xuân Tạo Nguyen Xuan Tao			Bố Father						-	-	
1.2	Nguyễn Thị Minh Nguyen Thi Minh			Vợ Wife						-	-	
1.3	Nguyễn Xuân Khánh Nguyen Xuan Khanh			Con Child						-	-	
1.4	Nguyễn Khánh Linh Nguyen Khanh Linh			Con Child						-	-	
1.5	Nguyễn Xuân Hưng Nguyen Xuan Hung			Anh ruột Brother						-	-	
1.6	Nguyễn Thị Minh Phương Nguyen Thi Minh Phuong			Chị ruột Sister						-	-	
1.7	Khổng Kim Loan Khong Kim Loan			Chị dâu Sister-in-law						-	-	
1.8	Nguyễn Tường Thủy Nguyen Tuong Thuy			Anh rể Sister's Husband						-	-	

1.9	Nguyễn Đình Hào <i>Nguyen Dinh Hao</i>			Bố vợ <i>Father-in-law</i>						-	-	
1.10	Nguyễn Thị Vụ <i>Nguyen Thi Vu</i>			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>						-	-	
Tổ chức/ <i>Organizations</i>										-	-	
1.1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam <i>Vietnam National Chemical Group</i>			Tổ chức có liên quan <i>Related organization</i>						59,999,358	50.51%	
1.2	Công ty cổ phần Xà Phòng Hà Nội <i>Hanoi Soap JSC</i>			Tổ chức có liên quan <i>Related organization</i>								
2	Lê Hoàng Khánh Nhựt <i>Mr. Le Hoang Khanh Nhut</i>	058C020474	TV HĐQT, Tổng Giám đốc <i>BOD Member, General Director</i>							12,467,826	10.50%	
Cá nhân <i>Individuals</i>										-	-	
2.1	Huỳnh Thị Diễm <i>Huynh Thi Dien</i>			Mẹ <i>Mother</i>						-	-	
2.2	Lê Thị Châu <i>Le Thi Chau</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	đã mất 2024
2.3	Lê Hoàng Nhân <i>Le Hoang Nhan</i>			Anh trai <i>Brother</i>						-	-	
2.4	Lê Thị Ánh <i>Le Thi Anh</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	
2.5	Lê Thị Kim Loan <i>Le Thi Kim Loan</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	
2.6	Lê Thị Kim Phụng <i>Le Thi Kim Phung</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	
2.7	Lê Thị Kim Ân <i>Le Thi Kim En</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	
2.8	Lê Thị Kim Hiền <i>Le Thi Kim Hien</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	

2.9	Lê Hoàng Anh Đức <i>Le Hoang Anh Duc</i>			Anh trai <i>Brother</i>						-	-	
2.10	Lê Hoàng Ngọc Phương <i>Le Hoang Ngoc Phuong</i>			Em trai <i>Younger brother</i>						-	-	
2.11	Lê Thị Phương Lan <i>Le Thi Phuong Lan</i>			Vợ <i>Wife</i>						-	-	
2.12	Lê Thanh Hoàng <i>Le Thanh Hoang</i>			Con <i>Child</i>						-	-	
2.13	Lê Thanh Ngọc <i>Le Thanh Ngoc</i>			Con <i>Child</i>						-	-	
2.14	Huỳnh Bá Tường <i>Huynh Ba Tuong</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>						-	-	
2.15	Trần Thị Hương <i>Tran Thi Huong</i>			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	
2.16	Huỳnh Bá Nhật <i>Huynh Ba Nhut</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>						-	-	
2.17	Nguyễn Công Trường <i>Nguyen Cong Truong</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>						-	-	
2.18	Lê Đức Tường <i>Le Duc Tuong</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>						-	-	
2.19	Nguyễn Thị Thu Ba <i>Nguyen Thi Thu Ba</i>			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	
2.20	Nguyễn Phạm Ly Na <i>Nguyen Pham Ly Na</i>			Em dâu <i>Younger brother's wife</i>						-	-	
	Hà Phước Lộc <i>Mr. Ha Phuoc Loc</i>	058C407259	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc BOD Member, Deputy General Director							11,964,238	10.07%	
<i>Cá nhân / Individuals</i>										-	-	
3.1	Nguyễn Thị Kiều Hương <i>Nguyen Thi Kieu Huong</i>			Vợ <i>Wife</i>						-	-	

3.2	Nguyễn Thị Hồng <i>Nguyen Thi Hong</i>	017C057517		Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>						35,752	0.03%	
3.3	Hà Thị Thanh Tâm <i>Ha Thi Thanh Tam</i>			Con gái <i>Daughter</i>						-	-	
3.4	Hà Thị Minh Hạnh <i>Ha Thi Minh Hanh</i>			Con gái <i>Daughter</i>						-	-	
3.5	Hà Thị Thanh <i>Ha Thi Thanh</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	
3.6	Hà Phước Tư <i>Ha Phuoc Tu</i>			Anh trai <i>Brother</i>						-	-	
3.7	Nguyễn Thị Phương <i>Nguyen Thi Phuong</i>			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	
3.8	Hà Phước Hiệp <i>Ha Phuoc Hiep</i>			Em trai <i>Younger brother</i>						-	-	
3.9	Mai Thị Tài <i>Mai Thi Tai</i>			Em dâu <i>Younger brother's wife</i>						-	-	
3.10	Hà Phước Tài <i>Ha Phuoc Tai</i>			Em trai <i>Younger brother</i>						-	-	
3.11	Nguyễn Thị Trang Đài <i>Nguyen Thi Trang Dai</i>			Em dâu <i>Younger brother's wife</i>						-	-	
3.12	Hà Phước Vinh <i>Ha Phuoc Vinh</i>			Em trai <i>Younger brother</i>						-	-	
3.13	Thân Thị Mỹ Thịnh <i>Than Thi My Thinh</i>			Em dâu <i>Younger brother's wife</i>						-	-	
3.14	Hà Phước Hoa <i>Ha Phuoc Hoa</i>			Em trai <i>Younger brother</i>						-	-	
3.15	Lê Thị Ánh <i>Le Thi Anh</i>			Em dâu <i>Younger brother's wife</i>						-	-	

<i>Tổ chức/ Organizations</i>											-	-	
4	Nguyễn Huy Hiếu <i>Mr. Nguyen Huy Hieu</i>	014C523668/00 1C121999	TV HĐQT BOD Member								11,879,260	10.00%	
<i>Cá nhân / Individuals</i>											-	-	
4.1	Nguyễn Thị Thanh Xuân <i>Nguyen Thi Thanh Xuan</i>	001C179279		Vợ <i>Wife</i>							-	-	
4.2	Nguyễn Quang Thành <i>Nguyen Quang Thanh</i>			Con trai <i>Son</i>							-	-	
4.3	Nguyễn Thị Xuân Nguyên <i>Nguyen Thi Xuan Nguyen</i>			Con gái <i>Daughter</i>							-	-	
4.4	Nguyễn Văn Mẫn <i>Nguyen Van Man</i>			Bố <i>Father</i>							-	-	
4.5	Đỗ Thị Tước <i>Do Thi Tuoc</i>			Mẹ <i>Mother</i>							-	-	
4.6	Nguyễn Xuân Thìn <i>Nguyen Xuan Thin</i>			Bố vợ <i>Father-in-law</i>							-	-	
4.7	Nguyễn Thị Quân <i>Nguyen Thi Quan</i>			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>							-	-	
4.8	Nguyễn Thị Tú Uyên <i>Nguyen Thi Tu Uyen</i>			Chị gái <i>Sister</i>							-	-	
4.9	Nguyễn Minh Đạo <i>Nguyen Minh Dao</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>							-	-	
4.10	Nguyễn Huy Cần <i>Nguyen Huy Can</i>			Anh trai <i>Brother</i>							-	-	
4.11	Nguyễn Thị Luyên <i>Nguyen Thi Luyen</i>			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>							-	-	
4.12	Nguyễn Thị Hồng Vân <i>Nguyen Thi Hong Van</i>			Chị gái <i>Sister</i>							-	-	
4.13	Đào Bình Minh <i>Dao Binh Minh</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>							-	-	

<i>Tổ chức/ Organizations</i>											-	-	
4.1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam <i>Vietnam National Chemical Group</i>			Phó Ban Tổ chức nhân sự <i>Deputy Head of HR & Organization</i>							59,999,358	50.51%	
4.2	Công ty Cổ Phần Phân Bón Bình Điền <i>Binh Dien Fertilizer JSC</i>			Kiểm soát viên <i>Supervisor</i>							-	-	
5	Nguyễn Thị Bích Thủy <i>Ms. Nguyen Thi Bich Thuy</i>	009C086257	TV HĐQT <i>BOD Member</i>								11,889,260	10.01%	
<i>Cá nhân / Individuals</i>											-	-	
5.1	Nguyễn Cao Thứ <i>Nguyen Cao Thu</i>			Bố đẻ <i>Father</i>							-	-	
5.2	Phạm Thị Ty <i>Pham Thi Ty</i>			Mẹ <i>Mother</i>							-	-	
5.3	Nguyễn Văn Minh <i>Nguyen Van Minh</i>			Bố chồng <i>Father-in-law</i>							-	-	
5.4	Hoàng Thị Năm <i>Hoang Thi Nam</i>			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>							-	-	
5.5	Nguyễn Hoài Nam <i>Nguyen Hoai Nam</i>			Chồng <i>Husband</i>							-	-	
5.6	Nguyễn Nhật Phong <i>Nguyen Nhat Phong</i>			Con <i>Child</i>							-	-	Còn nhỏ
5.7	Nguyễn Bình Nguyên <i>Nguyen Binh Nguyen</i>			Con <i>Child</i>							-	-	Còn nhỏ
5.8	Nguyễn Thị Minh Nguyệt <i>Nguyen Thi Minh Nguyet</i>			Chị <i>Sister</i>							-	-	
5.9	Nguyễn Thị Minh Thu <i>Nguyen Thi Minh Thu</i>			Chị <i>Sister</i>							-	-	
5.10	Nguyễn Thành Nam <i>Nguyen Thanh Nam</i>			Em <i>Younger sibling</i>							-	-	

5.11	Nguyễn Thị Thúy <i>Nguyen Thi Thuy</i>			Em <i>Younger sibling</i>						-	-	
5.12	Đỗ Hồng Thoan <i>Do Hong Thoan</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>						-	-	
5.13	Đỗ Văn Đức <i>Do Van Duc</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>						-	-	
5.14	Phạm Thị Là <i>Pham Thi La</i>			Em dâu <i>Younger brother's wife</i>						-	-	
Tổ chức/ <i>Organizations</i>	Phạm Thị Hồng Hội <i>Pham Thi Hong Hoi</i>									-	-	
5.15	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam <i>Vietnam National Chemical Group</i>			Phó Ban thư ký <i>Deputy Head of the Secretariat</i>						59,999,358	50.51%	
6	Nguyễn Văn Hiệu <i>Mr. Nguyen Van Hieu</i>	009C033879	TV HĐQT <i>BOD Member</i>							9,591	0.01%	
Cá nhân / <i>Individuals</i>										-	-	
6.1	Phạm Thị Hồng Hội <i>Pham Thi Hong Hoi</i>	009C021826		Vợ <i>Wife</i>						3,629,093	3.05%	
6.2	Nguyễn Mạnh Tuấn <i>Nguyen Manh Tuan</i>	009C101899		Con trai <i>Son</i>						150,000	0.13%	
6.3	Nguyễn Đức Minh <i>Nguyen Duc Minh</i>	0001156391		Con trai <i>Son</i>						10,000	0.01%	
6.4	Lã Thị Kim Dung <i>La Thi Kim Dung</i>			Con dâu <i>Daughter-in-law</i>						-	-	
6.5	Nguyễn Tiến Vinh <i>Nguyen Tien Vinh</i>			Anh trai <i>Brother</i>						-	-	
6.6	Nguyễn Văn Bạch <i>Nguyen Van Bach</i>			Anh trai <i>Brother</i>						-	-	

6.7	Nguyễn Văn Cải <i>Nguyen Van Cai</i>			Anh trai <i>Brother</i>							-	-	
Tổ chức/ <i>Organizations</i>													
7	Phạm Ngọc Phú <i>Mr. Pham Ngoc Phu</i>	045C024378; 007C905599;0 22C101256.	TV HĐQT <i>BOD Member</i>								140,211	0.12%	
Cá nhân <i>Individuals</i>											-	-	
7.1	Nguyễn Thị Sinh <i>Nguyen Thi Sinh</i>			Cha ruột <i>Father</i>							-	-	
7.2	Phạm Ngọc Hoàng Việt <i>Pham Ngoc Hoang Viet</i>			Mẹ <i>Mother</i>							-	-	
7.3	Nguyễn Ngọc Anh <i>Nguyen Ngoc Anh</i>			Vợ <i>Wife</i>							-	-	
7.4	Phạm Minh Đức <i>Pham Minh Duc</i>			Con <i>Child</i>							-	-	
7.5	Phạm Trần Hạnh Linh <i>Pham Tran Hanh Linh</i>			Con <i>Child</i>							-	-	
7.6	Phạm Ngọc Cường <i>Pham Ngoc Cuong</i>			Em ruột <i>Younger sibling</i>							-	-	
7.7	Phạm Ngọc Thịnh <i>Pham Ngoc Thinh</i>			Em ruột <i>Younger sibling</i>							-	-	
7.8	Phạm Thị Ngọc Thọ <i>Pham Thi Ngoc Tho</i>			Em ruột <i>Younger sibling</i>							-	-	
7.9	Phạm Thị Ngọc Thủy <i>Pham Thi Ngoc Thuy</i>			Em ruột <i>Younger sibling</i>							-	-	
7.10	Đỗ Thị Nhung <i>Do Thi Nhung</i>			Em ruột <i>Younger sibling</i>							-	-	
7.11	Đào Xuân Lâm <i>Dao Xuan Lam</i>										-	-	

7.12	Bùi Thị Ánh Tuyết <i>Bui Thi Anh Tuyet</i>			Em ruột <i>Younger sibling</i>						-	-	
Tổ chức/ <i>Organizations</i>										-	-	
7.1	Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì <i>Viet Tri Chemical JSC</i>			Chủ tịch HĐQT kiêm TGD <i>Chairman of BOD cum General Director</i>						-	-	
8	Phạm Phong Thịnh <i>Mr. Pham Phong Thinh</i>	024C 001709	Phó Tổng giám đốc <i>Deputy General Director</i>							5,000	0.00%	
Cá nhân <i>Individuals</i>										-	-	
8.1	Phạm Ngọc Sanh <i>Pham Ngoc Sanh</i>			Bố <i>Father</i>						-	-	Đã mất năm 2010
8.2	Ngô Thị Ai <i>Ngo Thi Ai</i>			Mẹ <i>Mother</i>						-	-	
8.3	Đoàn Thị Hải Vân <i>Doan Thi Hai Van</i>	024C 000501		Vợ <i>Wife</i>						-	-	
8.4	Phạm Thúy Nga <i>Pham Thuy Nga</i>			Con <i>Child</i>						-	-	
8.5	Phạm Hải Nguyên <i>Pham Hai Nguyen</i>			Con <i>Child</i>						-	-	Còn nhỏ
8.6	Phạm Thị Thùy Trang <i>Pham Thi Thuy Trang</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	
Tổ chức/ <i>Organizations</i>										-	-	

9	Nguyễn Thị Minh Thu <i>Ms. Nguyen Thi Minh Thu</i>	069C202303	Phó Tổng giám đốc <i>Deputy General Director</i>							10,075	0.01%	
Cá nhân / Individuals										-	-	
9.1	Nguyễn Thị Minh Thiết <i>Nguyen Thi Minh Thiet</i>			Mẹ <i>Mother</i>						-	-	
9.2	Phạm Thị Lèo <i>Pham Thi Leo</i>			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>						-	-	
9.3	Nguyễn Thúy Nga <i>Nguyen Thuy Nga</i>			Em gái <i>Younger sister</i>						-	-	
9.4	Nguyễn Tuấn Anh <i>Nguyen Tuan Anh</i>	069C202203		Em rể <i>Younger sister's husband</i>						-	-	
9.5	Nguyễn Mạnh Hùng <i>Nguyen Manh Hung</i>			Chồng <i>Husband</i>						28	0.00%	
9.6	Nguyễn Hoàng An <i>Nguyen Hoang An</i>	069C212303		Con <i>Child</i>						-	-	
9.7	Nguyễn Hoàng Sơn <i>Nguyen Hoang Son</i>			Con <i>Child</i>						-	-	
Tổ chức/ Organizations										-	-	
10	Chu Quang Tuấn <i>Mr. Chu Quang Tuan</i>	058C101599	Trưởng ban KS <i>Head of SB</i>							15,005	0.01%	
Cá nhân / Individuals										-	-	
10.1	Chu Quang Ngọc <i>Chu Quang Ngoc</i>			Bố <i>Father</i>						-	-	đã mất 2024
10.2	Hoàng Thị Hương Thu <i>Hoang Thi Huong Thu</i>			Vợ <i>Wife</i>						-	-	
10.3	Chu Hoàng Anh <i>Chu Hoang Anh</i>			Con <i>Child</i>						-	-	

10.4	Chu Kim Anh <i>Chu Kim Anh</i>			Con <i>Child</i>						-	-	
10.5	Chu Thị Thúy <i>Chu Thi Thuy</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	
10.6	Nguyễn Văn Bắc <i>Nguyen Van Bac</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>						-	-	
10.7	Chu Thị Thơm <i>Chu Thi Thom</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	
10.8	Nguyễn Ngọc Hiền <i>Nguyen Ngoc Hien</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>						-	-	
10.9	Chu Thị Hương <i>Chu Thi Huong</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	
10.10	Nguyễn Văn Chính <i>Nguyen Van Chinh</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>						-	-	
10.11	Chu Quang Hải <i>Chu Quang Hai</i>			Anh trai <i>Brother</i>						-	-	
10.12	Dương Thị Gái <i>Duong Thi Gai</i>			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	
10.13	Hoàng Hữu Xuân <i>Hoang Huu Xuan</i>			Bố vợ <i>Father-in-law</i>						-	-	
10.14	Phạm Thị Lâm <i>Pham Thi Lam</i>			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>						-	-	
10.15	Hoàng Phương Đông <i>Hoang Phuong Dong</i>			Em vợ <i>Wife's younger sibling</i>						-	-	
11	Trương Tuấn Nghĩa Mr. Truong Tuan Nghia		TV Ban KS SB Member							-	0.00%	
<i>Cá nhân</i> <i>/</i> <i>Individuals</i>										-	-	
11.1	Trương Tuấn Khanh <i>Truong Tuan Khanh</i>			Cha đẻ <i>Father</i>						-	-	
11.2	Phạm Thị Thủy <i>Pham Thi Thuy</i>			Mẹ <i>Mother</i>						-	-	Còn nhỏ
11.3	Trần Thị Bảo Linh <i>Tran Thi Bao Linh</i>			Vợ <i>Wife</i>						-	-	

11.4	Trương Tuấn Phong <i>Truong Tuan Phong</i>			Con <i>Child</i>						-	-	
11.5	Trương Khánh Ly <i>Truong Khanh Ly</i>			Em gái <i>Younger sister</i>								
11.6	Trần Văn Đức <i>Tran Van Duc</i>			Bố vợ <i>Father-in-law</i>								
11.7	Nguyễn Thị Thân <i>Nguyen Thi Than</i>			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>						-	-	
11.8	Trần Hồng Linh <i>Tran Hong Linh</i>			Em vợ <i>Wife's younger sibling</i>						-	-	
Tổ chức/ <i>Organizations</i>										-	-	
11.1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam <i>Vietnam National Chemical Group</i>			Chuyên viên Ban thư ký Hội đồng thành viên <i>Specialist of the Secretariat to the Members' Council</i>						59,999,358	50.51%	
12	Trương Thị Hồng Hoa <i>Ms. Truong Thi Hong Hoa</i>	008C425008	TV Ban KS <i>SB Member</i>							70	0.00%	
Cá nhân <i>Individuals</i>										-	-	
12.1	Trương Công Phê <i>Truong Cong Phe</i>			Cha <i>Father</i>						-	-	
12.2	Nguyễn Thị Bê <i>Nguyen Thi Be</i>			Mẹ <i>Mother</i>						-	-	
12.3	Nguyễn Bảo Cường <i>Nguyen Bao Cuong</i>			Chồng <i>Husband</i>						-	-	
12.4	Nguyễn Trương Bảo Khoa <i>Nguyen Truong Bao Khoa</i>			Con <i>Child</i>						-	-	còn nhỏ

12.5	Nguyễn Trương Bảo Nhi <i>Nguyen Truong Bao Nhi</i>			Con <i>Child</i>						-	-	còn nhỏ
12.6	Hồ Quang Vinh <i>Ho Quang Vinh</i>			Anh trai <i>Brother</i>						-	-	
12.7	Nguyễn Hồng Hoa <i>Nguyen Hong Hoa</i>			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	
12.8	Nguyễn Văn Hùng <i>Nguyen Van Hung</i>			Bố chồng <i>Father-in-law</i>						-	-	
12.9	Nguyễn Thị Thanh Thúy <i>Nguyen Thi Thanh Thuy</i>			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>						-	-	
Tổ chức/ <i>Organizations</i>										-	-	
13	Trần Thị Mỹ Lệ <i>Ms. Tran Thi My Le</i>	058C512880	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>							592	0.00%	
Cá nhân <i>Individuals</i>										-	-	
13.1	Vương Duy Tú <i>Vuong Duy Tu</i>			Chồng <i>Husband</i>						-	-	
13.2	Trần Văn Sanh <i>Tran Van Sanh</i>			Bố <i>Father</i>						-	-	đã mất 2024
13.3	Nguyễn Thị Tài <i>Nguyen Thi Tai</i>			Mẹ <i>Mother</i>						-	-	
13.4	Vương Thị Thùy <i>Vuong Thi Thuy</i>			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>						-	-	
13.5	Vương Đức Thành <i>Vuong Duc Thanh</i>			Con <i>Child</i>						-	-	
13.6	Vương Đức Minh <i>Vuong Duc Minh</i>			Con <i>Child</i>						-	-	
13.7	Trần Hữu Tài <i>Tran Huu Tai</i>			Anh trai <i>Brother</i>						-	-	
13.8	Bùi Thị Kim Luyến <i>Bui Thi Kim Luyen</i>			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	
13.9	Trần Thị Kim Liệu <i>Tran Thi Kim Lieu</i>			Chị <i>Sister</i>						-	-	

13.10	Nguyễn Văn Sơn <i>Nguyen Van Son</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>						-	-	
13.11	Trần Văn Đạt <i>Tran Van Dat</i>			Anh trai <i>Brother</i>						-	-	
13.12	Đặng Thị Phi <i>Dang Thi Phi</i>			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	
13.13	Trần Hữu Dụng <i>Tran Huu Dung</i>			Anh trai <i>Brother</i>						-	-	
13.14	Trần Thị Mười <i>Tran Thi Muoi</i>			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	
13.15	Trần Thị Ngọc Bích <i>Tran Thi Ngoc Bich</i>			Chị gái <i>Sister</i>						-	-	
13.16	Nguyễn Đình Truật <i>Nguyen Dinh Truat</i>			Anh rể <i>Sister's Husband</i>						-	-	
Tổ chức/ <i>Organizations</i>										-	-	
14	Phạm Thị Quỳnh Nga <i>Ms. Pham Thi Quynh Nga</i>	058C040385	Người được UQ công bố thông tin <i>Authorized person for information disclosure</i>							5,000	0.00%	
Cá nhân / <i>Individuals</i>										-	-	
14.1	Phạm Đức Chiu <i>Pham Duc Chiu</i>			Bố đẻ <i>Father</i>						-	-	
14.2	Võ Thị Hải Lý <i>Vo Thi Hai Ly</i>			Mẹ <i>Mother</i>						-	-	
14.3	Vũ Thị Hà <i>Vu Thi Ha</i>	058C080151		Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>						-	-	
14.4	Vũ Văn Chương <i>Vu Van Chuong</i>			Bố chồng <i>Father-in-law</i>						-	-	
14.5	Vũ Hồng Dương <i>Vu Hong Duong</i>	058C574735		Chồng <i>Husband</i>						2	0.00%	

14.6	Vũ Văn Nhật Huy <i>Vu Van Nhat Huy</i>			Con <i>Child</i>						-	-	còn nhỏ
14.7	Vũ Văn Hải Đăng <i>Vu Van Hai Dang</i>			Con <i>Child</i>						-	-	còn nhỏ
14.8	Phạm Thị Thùy Miên <i>Pham Thi Thuy Mien</i>			Em ruột <i>Younger sibling</i>						-	-	
14.9	Đỗ Thành Trung <i>Do Thanh Trung</i>			Em rể <i>Younger sister's husband</i>						-	-	
Tổ chức/ <i>Organizations</i>										-	-	
15	Phạm Thị Anh Thu <i>Ms. Pham Thi Anh Thu</i>	058C023420	Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty <i>Person in charge of management and Secretary of the Company</i>							3.200	0.00	
Cá nhân / <i>Individuals</i>										-	-	
15.1	Phạm Thung <i>Pham Thung</i>			Bố đẻ <i>Father</i>						-	-	
15.2	Ngô Thị Tâm <i>Ngo Thi Tam</i>			Mẹ <i>Mother</i>						-	-	
15.3	Phan Quy <i>Phan Quy</i>			Bố chồng <i>Father-in-law</i>						-	-	
15.4	Bùi Thị Nghiệp <i>Bui Thi Nghiep</i>			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>						-	-	
15.5	Phan Minh Quang <i>Phan Minh Quang</i>			Chồng <i>Husband</i>						-	-	
15.6	Phan Khánh Linh <i>Phan Khanh Linh</i>			Con <i>Child</i>						-	-	còn nhỏ
15.7	Phan Khánh Vy <i>Phan Khanh Vy</i>			Con <i>Child</i>						-	-	còn nhỏ

15.8	Phan Khánh An <i>Phan Khanh An</i>			Con <i>Child</i>						-	-	còn nhỏ
15.9	Phạm Thị Duy Dung <i>Pham Thi Duy Dung</i>			Chị ruột <i>Sister</i>						-	-	
15.1	Phạm Duy Mỹ <i>Pham Duy My</i>			Anh ruột <i>Brother</i>						-	-	
15.11	Phạm Duy Đoài <i>Pham Duy Doai</i>			Anh ruột <i>Brother</i>						-	-	
15.12	Phạm Duy Nghĩa <i>Pham Duy Nghia</i>			Anh ruột <i>Brother</i>						-	-	
15.13	Phạm Duy Anh Quốc <i>Pham Duy Anh Quoc</i>			Em ruột <i>Younger sibling</i>						-	-	
15.14	Đoàn Thị Sương <i>Doan Thi Suong</i>			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	
15.15	Vũ Thanh Loan <i>Vu Thanh Loan</i>			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	
15.16	Đặng Ngọc Tường Vy <i>Dang Ngoc Tuong Vy</i>											
Tổ chức/ <i>Organizations</i>										-	-	